

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC

MÔN: NGŨ VĂN, KHỐI: 12

Năm học : 2023-2024

Cả năm : 35 tuần – 105 tiết

Học kỳ 1: 18 tuần – 54 tiết; Học kỳ 2: 17 tuần – 51 tiết

Tuần	Tiết	Tên bài học, chủ đề	Yêu cầu cần đạt
1	1, 2	<i>Khái quát VHVN từ CMTT 1945 đến hết thế kỉ XX</i>	1. Kiến thức: Một số nét tổng quát về các chặng đường phát triển, những thành tựu chủ yếu và những đặc điểm cơ bản của văn học Việt Nam từ CMTT năm 1945 đến năm 1975 và những đổi mới bước đầu của VHVN giai đoạn từ năm 1975. 2. Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none">- Có quan điểm lịch sử, quan điểm toàn diện khi đánh giá văn học thời kì này; không khẳng định một chiều mà cũng không phủ nhận một cách cực đoan.- Trân trọng di sản văn học dân tộc. Hoàn thiện bản thân để sống có ích cho cộng đồng, xã hội. 3. Năng lực: Rèn luyện năng lực hợp tác, nghiên cứu, tổng hợp, khái quát, hệ thống hoá các kiến thức đã học về VHVN từ CMTT năm 1945 đến hết thế kỉ XX.
	3	Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí	1. Kiến thức: <ul style="list-style-type: none">- Nội dung, yêu cầu của một bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí.- Cách thức triển khai bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí. 2. Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none">- Nâng cao ý thức trau dồi kĩ năng làm văn nghị luận nói chung và nghị luận về một tư tưởng đạo lí nói riêng.- Xây dựng thói quen luyện tập viết văn nghị luận. 3. Năng lực: <ul style="list-style-type: none">- Năng lực tạo lập văn bản- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác.
	Bám sát	Khái quát VHVN từ CMTT 1945 đến hết thế kỉ XX	Như tiết 1,2
2	4,5,6	Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí	Như tiết 3
	Bám sát	Tuyên ngôn độc lập (phần I: Tác giả)	Như tiết 7,8
3		Giữ gìn sự trong sáng của Tiếng	Khuyến khích học sinh tự làm

		Việt	
	7,8	Tuyên ngôn độc lập (phần I: Tác giả)	<p>1. Kiến thức: Khái quát về cuộc đời, quan điểm sáng tác, sự nghiệp văn học và phong cách nghệ thuật của Hồ Chí Minh</p> <p>2. Phẩm chất: Trân trọng những đóng góp to lớn cho văn học dân tộc của lãnh tụ Hồ Chí Minh</p> <p>3. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - NL đọc hiểu về tác gia văn học - NL đọc hiểu văn bản nghị luận hiện đại Việt Nam. - Năng lực cảm thụ thẩm mỹ - NL tạo lập VB nghị luận - Các năng lực khác: hợp tác nhóm, giải quyết vấn đề,...
	9	Tuyên ngôn độc lập (phần II: Tác phẩm)	<p>1. Kiến thức: Hiểu được cơ sở lí lẽ và thực tiễn về quyền tự do độc lập dân tộc của VN và ý chí quyết tâm bảo vệ nền tự do độc lập dân tộc của nhân dân VN; nghệ thuật luận chiến sắc sảo, thấu tình đạt lí.</p> <p>2. Phẩm chất: Ý thức về độc lập tự do, về quyền dân tộc, quyền con người; tôn trọng lẽ phải, pháp luật; khát vọng hòa bình, chính nghĩa, công bằng.</p> <p>3. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, công nghệ thông tin, tự học-sáng tạo - Năng lực đặc thù: ngôn ngữ và văn học; phát triển kĩ năng đọc hiểu vb văn nghị luận
	Bám sát	Tuyên ngôn độc lập (phần II: Tác phẩm)	Như tiết 9
4		Giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt (tt)	Khuyến khích học sinh tự làm
		Nguyễn Đình Chiểu, ngôi sao sáng trong văn nghệ của dân tộc Đọc thêm: + Mấy ý nghĩ về thơ (trích) + Đô-xtôi-ép-xki (trích)	Khuyến khích học sinh tự đọc Không dạy
	10,11	Tuyên ngôn độc lập (phần II: Tác phẩm)	Như tiết 10
	12	Nghị luận về một hiện tượng đời sống	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung, yêu cầu của một bài văn nghị luận về một hiện tượng đời sống. - Cách thức triển khai bài văn nghị luận về một hiện tượng đời sống. <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao ý thức trau dồi kĩ năng làm văn nghị luận nói chung và nghị luận về một hiện tượng đời sống

			<p>nói riêng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng thói quen luyện tập viết văn nghị luận. - Có thái độ, nhận thức đúng đắn trước những hiện tượng đời sống. <p>3. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tạo lập văn bản - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác
	Bám sát	Nghị luận về một hiện tượng đời sống	Như tiết 12
5	13,14	Nghị luận về một hiện tượng đời sống	Như tiết 12
	15	Phong cách ngôn ngữ khoa học	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được khái niệm, các loại văn bản khoa học thường gặp, các đặc trưng cơ bản, đặc điểm về phương tiện ngôn ngữ của PCNNKH.. <p>2. Phẩm chất: Nâng cao kỹ năng sử dụng ngôn ngữ khoa học trong những trường hợp cần thiết.</p> <p>3. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực hợp tác - Năng lực đọc- hiểu các văn bản thuộc PCNNKH - Năng lực sử dụng ngôn ngữ, trình bày các văn bản thuộc PCNNKH.
	Bám sát	Nghị luận về một hiện tượng đời sống	Như tiết 12
6		Thông điệp ngày thế giới phòng chống AIDS, 1-12-2003 (C.An-nan)	Khuyến khích học sinh tự đọc
	16,17, 18	Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích, yêu cầu của bài nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ. - Cách thức triển khai một bài nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ. <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao ý thức trau rèn kỹ năng làm văn nghị luận nói chung và nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ nói riêng. - Xây dựng thói quen luyện tập viết văn nghị luận. <p>3. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tạo lập văn bản - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, công nghệ thông tin. - Năng lực huy động những kiến thức và những cảm xúc, trải nghiệm của bản thân để viết bài NL về một bài thơ, đoạn thơ.
	Bám sát	Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ	Như tiết 16, 17, 18

7	19	Tây Tiến (Quang Dũng)	1. Kiến thức: - Bức tranh thiên nhiên hùng vĩ, dữ dội nhưng mild, trữ tình và hình ảnh người lính Tây Tiến với vẻ đẹp hào hùng, hào hoa. - Bút pháp lãng mạn đặc sắc, ngôn từ giàu tính tạo hình. 2. Năng lực - NL đọc hiểu văn bản thơ hiện đại giai đoạn 1945 - 1975 - NL tạo lập VB nghị luận về thơ hiện đại giai đoạn 1945-1975 - Các NL khác: NL hợp tác, NL giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo 3. Phẩm chất: - Trân trọng vai trò, công lao người lính với sự nghiệp cách mạng của dân tộc - Phát huy tinh thần yêu nước, hi sinh vì dân tộc
	20	Tây Tiến (Quang Dũng)	
	21	Nghị luận về một ý kiến bàn về văn học	
	Bám sát	Tây Tiến (Quang Dũng)	1. Kiến thức: - Đối tượng của dạng đề nghị luận về một ý kiến bàn về văn học. - Cách thức triển khai bài nghị luận về một ý kiến bàn về văn học. 2. Phẩm chất : Ý thức tự đọc văn bản, tiến hành luyện tập tích cực. 3. Năng lực: - Năng lực tạo lập văn bản - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, công nghệ thông tin...
8	22,23	Việt Bắc (phần I: Tác giả)	1. Kiến thức: - Khúc hồi tưởng ân tình về Việt Bắc trong những tháng năm hoạt động cách mạng và kháng chiến gian khổ - Bản hùng ca về cuộc kháng chiến; bản tình ca về nghĩa tình cách mạng và kháng chiến. - Tính dân tộc đậm đà: Thể thơ lục bát, kết cấu đối đáp; ngôn ngữ, hình ảnh đậm sắc thái dân gian, dân tộc. 2. Phẩm chất: - Trân trọng, tự hào về nghĩa tình thủy chung cách mạng của con người Việt Nam - Có ý thức về trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong việc phát huy truyền thống dân tộc. 3. Năng lực: - Năng lực tự học - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo - Năng lực giao tiếp, hợp tác - Năng lực đọc hiểu văn bản - Năng lực tạo lập văn bản
	24	Việt Bắc (phần II: Tác phẩm)	
		Luật thơ	Luật thơ (tiếp theo)

			Khuyến khích học sinh tự đọc, tự làm
	Bám sát	Việt Bắc (phần I: Tác giả)	Như tiết 22, 23
9	25	Việt Bắc (phần II: Tác phẩm)	Như tiết 22, 23
	26	Việt Bắc (phần II: Tác phẩm)	
	27, Bám sát	Bài kiểm tra giữa học kì I	<p>1. Kiến thức: HS vận dụng các kĩ năng Phân tích đề, Lập dàn ý, Viết bài.</p> <p>2. Phẩm chất: say mê với văn học</p> <p>Năng lực: năng lực tạo lập văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học; năng lực tự chủ, tự học; Giải quyết các vấn đề và sáng tạo.</p>
10	28,29	Đất nước (trích trường ca Mặt đường khát vọng- Nguyễn Khoa Điềm)	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thấy thêm một cái nhìn mới mẻ về đất nước qua cách cảm nhận của nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm: đất nước là sự hội tụ và kết tinh bao công sức và khát vọng của nhân dân. Nhân dân là người làm ra đất nước. - Nghệ thuật: Giọng thơ trữ tình - chính luận, sự vận dụng sáng tạo nhiều yếu tố của văn hóa và văn học dân gian làm sáng tỏ thêm tư tưởng <i>Đất Nước của nhân dân</i>. <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu quê hương, đất nước (yêu thiên nhiên, tự hào và biết ơn các thế hệ cha ông đã đấu tranh anh dũng); Có ý thức, trách nhiệm phát huy truyền thống của cha ông, bảo vệ và xây dựng quê hương, đất nước. - Trân trọng và yêu mến văn hóa văn học dân gian của dân tộc. <p>4. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - NL đọc hiểu văn bản thơ hiện đại giai đoạn 1945 - 1975 - NL tạo lập VB nghị luận về thơ hiện đại giai đoạn 1945-1975 - Các NL khác: NL hợp tác, NL giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo
	30, Bám sát	Phát biểu theo chủ đề	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được yêu cầu, cách thức phát biểu theo chủ đề. - Khái quát về phát biểu theo chủ đề. - Những yêu cầu của phát biểu theo chủ đề. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh biết vận dụng vào việc trình bày các bài tập miệng, thảo luận, tranh luận về những vấn đề trong quá trình học tập và trong cuộc sống. <p>4. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản - Năng lực hợp tác để cùng thực hiện nhiệm vụ học tập

			<p>-Năng lực giải quyết những tình huống đặt ra trong quá trình phát biểu</p> <p>-Năng lực sử dụng ngôn ngữ, trình bày suy nghĩ của cá nhân về vấn đề cần phát biểu</p>
11	31,32,33	Đất nước (trích trường ca Mặt đường khát vọng- Nguyễn Khoa Điềm)	Như tiết 27
	Bám sát	Đất nước (trích trường ca Mặt đường khát vọng- Nguyễn Khoa Điềm)	Có kiến thức, năng lực và phẩm chất tốt khi tự học
12	34,35	Thực hành một số phép tu từ cú pháp	Có kiến thức, năng lực và phẩm chất tốt khi tự học
		<p>Đọc thêm: +Dọn về làng (Nguyễn Quốc Chấn)</p> <p>+Tiếng hát con tàu(Chế Lan Viên)</p> <p>+Đò Lèn (Nguyễn Duy)</p>	Khuyến khích học sinh tự đọc
	36	Sóng (Xuân Quỳnh)	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ trong tình yêu và hình tượng “sóng”.</p> <p>- Đặc sắc trong nghệ thuật xây dựng hình tượng ẩn dụ, giọng thơ tha thiết, sôi nổi, nồng nàn, nhiều suy tư, trăn trở.</p> <p>2. Phẩm chất: Trân trọng trái tim thủy chung, nhân ái của người phụ nữ Việt Nam; tình cảm cao đẹp của dân tộc Việt Nam dành cho vị lãnh tụ vĩ đại HCM.</p> <p>3. Năng lực:</p> <p>- NL đọc hiểu văn bản thơ hiện đại giai đoạn 1945 - 1975</p> <p>- NL tạo lập VB nghị luận về thơ hiện đại giai đoạn 1945-1975</p> <p>- Các NL khác: NL hợp tác, NL giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo</p>
	Bám sát	Sóng (Xuân Quỳnh)	Như tiết 36
13	37,38	Sóng (Xuân Quỳnh)	Như tiết 36
	39	Quá trình văn học và phong cách văn học	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Nắm được khái niệm quá trình văn học, bước đầu có ý niệm về các trào lưu VH tiêu biểu</p> <p>- Hiểu được khái niệm phong cách VH, biết nhận diện những biểu hiện của PCVH qua một số tác giả , tác phẩm tiêu biểu trong chương trình.</p> <p>2. Phẩm chất:</p>

			Ý thức nghiên cứu về vấn đề lí luận văn học 3. Năng lực: - Năng lực đọc – hiểu, năng lực phân tích ngôn ngữ. - Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, công nghệ thông tin...
	Bám sát	Sóng (Xuân Quỳnh)	Như tiết 36
14	40	Quá trình văn học và phong cách văn học	Như tiết 39
	41,42	Đàn ghi ta của Lor-ca (Thanh Thảo)	1. Kiến thức - Cảm nhận được vẻ đẹp bi tráng của hình tượng Lor-ca và tình cảm yêu mến, xót xa, thái độ trân trọng của tg đối với người nghệ sĩ đại diện cho tinh thần tự do và khát vọng cách tân nghệ thuật - Hiểu được đặc điểm nghệ thuật độc đáo của một bài thơ viết theo lối tượng trưng siêu thực và bước đầu biết cách tiếp cận một tác phẩm thơ mang phong cách hiện đại. 2. Phẩm chất: Biết trân trọng và yêu quý những giá trị văn hoá tinh thần của nhân loại. 3. Năng lực: - NL đọc hiểu văn bản thơ hiện đại giai đoạn 1945 - 1975 - NL tạo lập VB nghị luận về thơ hiện đại giai đoạn 1945-1975 - Các NL khác: NL hợp tác, NL giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo
	Bám sát	Đàn ghi ta của Lor-ca (Thanh Thảo)	Như tiết 41, 42
15		+ Tự do (P.Ê-luy-a) + Bác ơi! (Tố Hữu)	Khuyến khích học sinh tự đọc
	43,44, 45	Chủ đề: Tùy bút hiện đại: Người lái đò Sông Đà (trích -Nguyễn Tuân) và Ai đã đặt tên cho dòng sông? (trích- Hoàng Phủ Ngọc Tường) Luyện tập vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận; Luyện tập vận dụng kết hợp các	1. Kiến thức: - Thấy được những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của các tác phẩm kí (<i>Người lái đò Sông Đà – Ai đã đặt tên cho dòng sông ?</i>) - Hiểu được đặc trưng thể loại kí văn học Việt Nam hiện đại. - Thấy được sự cần thiết phải vận dụng kết hợp phương thức diễn đạt và các thao tác lập luận trong bài văn nghị luận. 2. Thái độ: - Yêu mến, tự hào, trân trọng vẻ đẹp của quê hương, đất nước, con người. - Có cách ứng xử thân thiện, tích cực với môi trường; ý thức giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống.

		thao tác lập luận	3. Năng lực: -Nhóm năng lực cốt lõi: + Năng lực giải quyết vấn đề nảy sinh + Năng lực hợp tác trong làm việc nhóm . + Năng lực sáng tạo + Năng lực tự quản bản thân về cảm xúc, hành vi... -Nhóm năng lực chuyên biệt: + Năng lực giao tiếp tiếng Việt: + Năng lực thưởng thức văn học/cảm thụ thẩm mỹ: Năng lực phát hiện vẻ đẹp của nghệ thuật viết kí; Nâng cao sự thụ cảm thẩm mỹ
	Bám sát	Chủ đề: Tùy bút hiện đại: Người lái đò Sông Đà (trích -Nguyễn Tuân) và Ai đã đặt tên cho dòng sông? (trích- Hoàng Phủ Ngọc Tường) Luyện tập vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận; Luyện tập vận dụng kết hợp các thao tác lập luận	Như tiết 43, 44, 45
16	46	Chữa lỗi lập luận trong văn nghị luận	1. Kiến thức: Một số lỗi về lập luận; Cách sửa lỗi về lập luận. 2. Phẩm chất: Rèn ý thức tự phát hiện, phân tích chữa những lỗi thường gặp trong bài nghị luận của chính mình, chủ động tránh những lỗi về lập luận. 3. Năng lực: - Năng lực đọc – hiểu, năng lực phân tích ngôn ngữ. - Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, công nghệ thông tin...
	47, 48	Chủ đề: Tùy bút hiện đại: Người lái đò Sông Đà (trích -Nguyễn Tuân) và Ai đã đặt tên cho dòng sông? (trích- Hoàng Phủ Ngọc Tường) Luyện tập vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận;	Như tiết 43, 44, 45

		Luyện tập vận dụng kết hợp các thao tác lập luận	
	Bám sát	Chủ đề: Tùy bút hiện đại: Người lái đò Sông Đà (trích -Nguyễn Tuân) và Ai đã đặt tên cho dòng sông? (trích- Hoàng Phủ Ngọc Tường) Luyện tập vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận; Luyện tập vận dụng kết hợp các thao tác lập luận	Như tiết 43, 44, 45
17	49	Thực hành chữa lỗi lập luận trong văn nghị luận	Như tiết 46
	50	Ôn tập phần làm văn	
	51	Ôn tập văn học	<p>1. Kiến thức: Có kiến thức tổng hợp từ các tiết đã học. Vận dụng được kiến thức khi tạo lập VB.</p> <p>2. Phẩm chất: Có ý thức tự giác, chủ động, độc lập trong học tập. Năng động, tự tin và hợp tác tốt khi học tập. Yêu quý và có ý thức gìn giữ phát triển nền VHDT.</p> <p>3. Năng lực: Đọc hiểu VB. Nhận diện được giai đoạn VH, đặc trưng thể loại. Phân tích, đánh giá, đối chiếu được các vấn đề khi tìm hiểu các VB và khi tạo lập VB</p>
	Bám sát	Ôn tập văn học	Như tiết 51
18	52,53, 54	Ôn tập và Kiểm tra học kì I	
19	55	Vợ chồng A Phủ (trích - Tô Hoài)	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được nỗi thống khổ của người dân miền núi Tây Bắc; vẻ đẹp tâm hồn, sức sống tiềm tàng mãnh liệt và quá trình vùng lên tự giải phóng của đồng bào vùng cao. - Xây dựng nhân vật sinh động, phân tích tâm lí nhân vật sắc sảo, ngôn ngữ mang màu sắc dân tộc, giàu tính tạo hình và đầy chất thơ. <p>2. Năng lực: Củng cố và nâng cao các năng lực tóm tắt TP và phân tích nhân vật trong TP tự sự.</p> <p>3. Phẩm chất: Cảm thông đối với nỗi khổ của người dân tộc thiểu số để thêm yêu con người, trân trọng những vẻ đẹp của họ.</p>
	56,57	Vợ chồng A Phủ (trích - Tô Hoài)	

		Nhân vật giao tiếp	Khuyến khích học sinh tự học, tự làm
	Bám sát	Vợ chồng A Phủ (trích - Tô Hoài)	Như tiết 55
20	58,59,60	Vợ nhặt (Kim Lân)	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Hiểu được tình cảnh của người nông dân trong nạn đói khủng khiếp năm 1945. Hiểu được niềm khát khao hạnh phúc gia đình, niềm tin bất diệt vào cuộc sống và tình thương yêu đùm bọc lẫn nhau giữa những người lao động nghèo khổ.. Nghệ thuật: sáng tạo tình huống, miêu tả tâm lí, dựng đối thoại...</p> <p>2. Năng lực: Có năng lực đọc - hiểu truyện ngắn hiện đại. Tư duy sáng tạo: phân tích, bình luận về cá tính sắc nét với nghệ thuật tả cảnh, tả tình, cách kể chuyện tự nhiên, về cách xây dựng nhân vật trong tác phẩm.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Yêu thương, trân trọng khát vọng hạnh phúc của con người.</p>
	Bám sát	Vợ nhặt (Kim Lân)	Như tiết 58
21	61,62,63	Chủ đề: Truyện ngắn Việt Nam: Những đứa con trong gia đình (Nguyễn Thi); Rừng xà nu (Nguyễn Trung Thành) Nghị luận về một tác phẩm, một đoạn trích văn xuôi	<p>1. Kiến thức: Hiểu được các phẩm chất tốt đẹp của những con người trong gia đình Việt, nhất là Việt và Chiến. Nắm được nghệ thuật trần thuật đặc sắc, khắc họa tính cách và miêu tả tâm lý sắc sảo, ngôn ngữ phong phú, đậm chất Nam Bộ.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Đọc - hiểu truyện ngắn hiện đại theo đặc trưng thể loại.</p> <p>- Giao tiếp: trình bày, trao đổi. Phân tích, bình luận về cá tính sắc nét, về cách tạo không khí, giọng điệu riêng, cách xây dựng nhân vật trong tác phẩm.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>Biết trân trọng, yêu thương và cảm phục những con người bình thường mà giàu lòng nhân hậu, dũng cảm</p>
	Bám sát	Chủ đề: Truyện ngắn Việt Nam: Những đứa con trong gia đình (Nguyễn Thi); Rừng xà nu (Nguyễn Trung Thành) Nghị luận về một tác phẩm, một đoạn trích văn xuôi	Như tiết 61, 62, 63
22	64,65,66	Chủ đề: Truyện ngắn Việt Nam: Những đứa con trong gia đình	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Nắm được ý nghĩa các hình tượng rừng xà nu, hình tượng nhân vật Tnú</p> <p>- Chất sử thi thể hiện qua cốt truyện, bút pháp xây</p>

		(Nguyễn Thi); Rừng xà nu (Nguyễn Trung Thành) Nghị luận về một tác phẩm, một đoạn trích văn xuôi	dựng nhân vật, giọng điệu và vẻ đẹp của ngôn ngữ... 2. Năng lực: Năng lực đọc – hiểu văn bản tự sự. Giao tiếp: trình bày, trao đổi về cách tiếp cận và thể hiện hiện thực trong tác phẩm. Biết phân tích, bình luận về ý nghĩa tư tưởng của tác phẩm. 3. Phẩm chất: Tự hào về truyền thống cách mạng của nhân dân Tây Nguyên trong chống Mĩ; thấy được trách nhiệm của tuổi trẻ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.
	Bám sát	Chủ đề: Truyện ngắn Việt Nam: Những đứa con trong gia đình (Nguyễn Thi); Rừng xà nu (Nguyễn Trung Thành) Nghị luận về một tác phẩm, một đoạn trích văn xuôi	Như tiết 64,65,66
23	67, 68	Chiếc thuyền ngoài xa (Nguyễn Minh Châu)	1. Kiến thức: - Cảm nhận được suy nghĩ của người nghệ sĩ nhiếp ảnh khi phát hiện ra cái mâu thuẫn éo le trong nghề nhiếp của mình; từ đó thấy rõ mỗi người, nhất là người nghệ sĩ không thể giản đơn và sơ lược khi nhìn nhận cuộc sống và con người. - Hiểu được những nét đặc sắc về nghệ thuật: kết cấu độc đáo, cách triển khai cốt truyện rất sáng tạo, khắc họa nhân vật khá sắc sảo của một cây bút bản lĩnh và tài hoa. 2. Phẩm chất: - Ý thức đúng đắn mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc đời, giữa các mặt trong cuộc sống. - Tự khám phá cho mình cách nhìn nhận cuộc sống khách quan, đúng đắn 3. Định hướng năng lực: - Năng lực đọc hiểu, tạo lập văn bản nghị luận về truyện hiện đại Việt Nam giai đoạn sau năm 1975 đến hết thế kỉ XX - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác và sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực công nghệ thông tin truyền thông...
		Đọc thêm: <i>Những ngày đầu của nước Việt Nam mới</i> (trích <i>Những năm tháng không thể nào quên</i>) của	Khuyến khích học sinh tự đọc



		Võ Nguyên Giáp	
	69	Thực hành về hàm ý	1. Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> - Qua luyện tập thực hành, HS củng cố và nâng cao những kiến thức cơ bản về hàm ý, cách tạo hàm ý, tác dụng của hàm ý trong giao tiếp ngôn ngữ. - Nắm vững đặc điểm của ngôn ngữ sử dụng trong các văn bản hành chính để phân biệt với các phong cách ngôn ngữ khác: chính luận khoa học và nghệ thuật. 2. Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none"> - Tự hào, yêu quý hơn nữa tiếng Việt, quê hương, đất nước. - Sống tự lập, tự chủ, có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng... 3. Định hướng năng lực cần hình thành <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực đọc hiểu, năng lực sử dụng ngôn ngữ - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác và sáng tạo, năng lực giao tiếp...
	Bám sát	Chiếc thuyền ngoài xa (Nguyễn Minh Châu)	Như tiết 67, 68
24		Đọc thêm: +Bắt sâu rừng U Minh Hạ (Sơn Nam) +Mùa lá rụng trong vườn (trích - Ma Văn Kháng) + Một người Hà Nội (trích - Nguyễn Khải)	Khuyến khích học sinh tự đọc
	70,71,72	Rèn luyện kỹ năng mở bài, kết bài trong bài văn nghị luận	1. Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> -Vị trí, tầm quan trọng của Mở bài và kết bài trong văn nghị luận, Các mở bài thông dụng. 2. Phẩm chất: Có ý thức tránh những lỗi về mở bài, kết bài khi viết văn nghị luận 3. Năng lực: <ul style="list-style-type: none"> -Năng lực hợp tác, thảo luận -Năng lực đọc- hiểu các bài văn nghị luận để xác định mở bài, kết bài -Năng lực tạo lập văn bản nghị luận
	Bám sát	Rèn luyện kỹ năng mở bài, kết bài trong bài văn nghị luận	Như tiết 70, 71, 72
25	73	Rèn luyện kỹ năng mở bài, kết bài trong bài văn nghị luận	Như tiết 70, 71, 72
	74,75	Số phận con người (Sô-lô-	1.Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách chuyển thể tác phẩm văn học thành kịch

		khôp)	<p>bản thân (biết lựa chọn trích đoạn hoặc tác phẩm, biết lựa chọn hình thức thân khẩu hóa, biết xây dựng kịch bản, biết đạo diễn...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách hóa thân vào nhân vật. Làm quen với phương pháp văn học theo hướng: “trả tác phẩm văn học về cho HS”. - Khi hóa thân vào nhân vật, HS biết phân tích, đánh giá, suy nghĩ về tâm lý nhân vật, bối cảnh, diễn biến câu chuyện, từ đó, có cảm nhận sâu sắc về nội dung tư tưởng, nghệ thuật và nhân vật trong tác phẩm. <p>1. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng tình yêu văn chương nghệ thuật. - Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm, làm việc nhóm, Tự tin thể hiện các giá trị bản thân. - Biết trân trọng, yêu thương, cảm phục và học tập những con người bình thường mà giàu lòng nhân ái, kiên cường, biết vượt lên số phận. <p>3. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực đọc- hiểu tác phẩm văn xuôi dịch. - Năng lực tạo lập văn bản, năng lực sáng tạo (đồng sáng tạo), tự chủ, giải quyết vấn đề. - Năng lực thẩm mỹ, năng lực trình diễn. - Năng lực giao tiếp giữa GV với HS, HS với HS. - Năng lực hợp tác trong lúc làm việc nhóm của HS.
	Bám sát	Rèn luyện kỹ năng mở bài, kết bài trong bài văn nghị luận	Như tiết 70, 71, 72
26	76,77	Ông già và biển cả (trích - Hê-minh-uê)	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý chí và nghị lực của ông lão đánh cá - Chi tiết giản dị, chân thực, mang ý nghĩa hàm ẩn. <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu VB theo đặc trưng thể loại (tự sự, dịch). - Phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật. - Phân tích, bình luận về ý nghĩa tư tưởng của tác phẩm, về nghệ thuật thể hiện đặc sắc của nhà văn. <p>3. Phẩm chất: Khâm phục trước ý chí và nghị lực của con người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảm nhận được vẻ đẹp không những của lão ngư phủ đơn độc và dũng cảm mà cả vẻ đẹp của “nhân vật” cá kiếm – kỉ phùng địch thủ của ông. - Làm quen với một nét độc đáo trong nghệ thuật văn xuôi của Hê-minh-uê: từ những chi tiết giản dị, chân thực của một cuộc săn bắt cá, gợi mở những tầng ý nghĩa rộng lớn, khiến cho hai “nhân vật” chính mang một ý nghĩa biểu tượng.
		Thuốc của Lỗ Tấn	Khuyến khích học sinh tự đọc
	78	Diễn đạt trong văn nghị luận	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu về diễn đạt trong văn nghị luận, các lỗi

			<p>trong diễn đạt và cách chữa lỗi diễn đạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao kĩ năng vận dụng những cách diễn đạt khác nhau để trình bày vấn đề một cách linh hoạt, sáng sủa., <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt, bồi dưỡng tình yêu tiếng Việt. - Tự tin, sáng tạo khi hành văn. <p>3. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực thu thập thông tin. - Năng lực đọc-hiểu các văn bản nghị luận. - Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận. - Năng lực tạo lập văn bản nghị luận.
	Bám sát	Diễn đạt trong văn nghị luận	Như tiết 78
27	79,80	Hồn Trương Ba, da hàng thịt (trích - Lưu Quang Vũ)	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được bi kịch của con người khi bị đặt vào nghịch cảnh : phải sống nhờ, sống vay mượn , sống tạm bợ và trái với tự nhiên khiến tâm hồn nhân hậu , thanh cao bị nhiễm độc và tha hóa bởi sự lấn át của thể xác thô lỗ, phàm tục. - Cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn của những người lao động trong cuộc đấu tranh chống lại sự giả tạo và dung tục, bảo vệ quyền được sống đích thực cùng khát vọng hoàn thiện nhân cách. - Thấy được kịch Lưu Quang Vũ đặc sắc trên nhiều phương diện : sự hấp dẫn của kịch bản văn học và nghệ thuật sân khấu; sự kết hợp giữa tính hiện đại với các giá trị truyền thống; sự phê phán mạnh mẽ quyết liệt và chất trữ tình đậm thấm, bay bổng. <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết tự hoàn thiện bản thân về thể xác và tâm hồn . Biết kêu gọi, đấu tranh cho sự hoàn thiện về đẹp nhân cách con người. <p>3.Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung : tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ. - Năng lực chuyên biệt : Nghe/ đọc hiểu, hiểu được ý nghĩa của văn bản tự sự, tạo lập được văn bản kịch.
	81, Bám sát	Bài kiểm tra giữa học kì II	<p>1.Kiến thức: HS vận dụng các kĩ năng Phân tích đề, Lập dàn ý, Viết bài.</p> <p>2.Phẩm chất: say mê với văn học</p> <p>3.Năng lực: năng lực tạo lập văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học; năng lực tự chủ, tự học; Giải quyết các vấn đề và sáng tạo.</p>
28	82,83	Hồn Trương Ba, da hàng thịt (trích	Như tiết 80

		- Lưu Quang Vũ)	
	84	Nhìn về vốn văn hoá dân tộc (Trần Đình Hượu)	1. Kiến thức: Hiểu các mặt tích cực và hạn chế của văn hoá dân tộc qua cách trình bày khoa học, chính xác, mạch lạc và mang tính biện chứng. 2. Năng lực: - Đọc - hiểu văn bản khoa học và chính luận. - Phân tích, bình luận được quan điểm của tác giả 3. Phẩm chất: Giáo dục lòng tự hào, ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa DT trong xu thế hội nhập ngày nay.
	Bám sát	Hồn Trương Ba, da hàng thịt (trích - Lưu Quang Vũ)	Như tiết 80
29	85,86	Phong cách ngôn ngữ hành chính	1. Kiến thức: Nắm vững đặc điểm của ngôn ngữ sử dụng trong các văn bản hành chính để phân biệt với các phong cách ngôn ngữ khác: chính luận khoa học và nghệ thuật. - Nắm được các đặc trưng của PCNN hành chính. 2. Phẩm chất: Có ý thức chú ý tìm hiểu văn bản hành chính để sử dụng trong cuộc sống 3. Năng lực: - Năng lực đọc hiểu, năng lực sử dụng ngôn ngữ và tạo lập văn bản. - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác và sáng tạo, năng lực giao tiếp...
	87	Phát biểu tự do	
	Bám sát	Phong cách ngôn ngữ hành chính	Như tiết 85, 86
30	88	Phát biểu tự do	1. Kiến thức: - Nhận biết khái niệm, - Phát biểu về một vấn đề tâm đắc 2. Phẩm chất: - Tự tin, sáng tạo, thể hiện nét đẹp văn hóa trong phát biểu tự do - Biết suy nghĩ, trăn trở về những vấn đề trong cuộc sống và văn học. 3. Năng lực: - Năng lực thu thập thông tin; Giải quyết những tình huống đặt ra trong quá trình phát biểu - Năng lực sử dụng ngôn ngữ, trình bày suy nghĩ cá nhân về vấn đề cần phát biểu
		Văn bản tổng kết	Khuyến khích học sinh tự đọc, tự làm
	89,90	Tổng kết phần Tiếng Việt: Hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ	1. Kiến thức: - Nhận biết, nhớ được lịch sử, đặc điểm loại hình và PCNN. Hiểu, lí giải được đặc trưng của PCNN văn bản. - Vận dụng hiểu biết tiếng Việt để làm bài đọc hiểu;

			<p>2. Năng lực: Biết làm bài đọc hiểu liên quan đến tiếng Việt. Thông thạo các bước làm bài đoạn hiểu Tiếng Việt.</p> <p>3. Phẩm chất: Tự tin khi sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt. Có ý thức tìm tòi giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt;</p>
	Bám sát	Tổng kết phần Tiếng Việt: Hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ	Như tiết 89
31	91,92,93	Tổng kết phần Tiếng Việt:Lịch sử, đặc điểm loại hình và các phong cách ngôn ngữ	
	Bám sát	Tổng kết phần Tiếng Việt:Lịch sử, đặc điểm loại hình và các phong cách ngôn ngữ	
32	94,95	Giá trị văn học và tiếp nhận văn học	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết các khái niệm. -Lí giải được các giá trị văn học và tiếp nhận văn học khi đọc hiểu văn bản <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tự tin, sáng tạo khi tìm hiểu văn bản liên quan đến lí luận văn học - Biết nhận thức được ý nghĩa của vấn đề lí luận trong quá trình tiếp nhận văn học. <p>3. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực thu thập thông tin liên quan đến lí luận văn học. -Năng lực đọc-hiểu các văn bản liên quan lí luận văn học -Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận: năng lực hợp tác, phân tích, tạo lập văn bản
	96	Ôn tập phần Làm văn	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các kiểu loại văn bản. - Hiểu đặc điểm của văn bản nghị luận <p>2. Năng lực: Biết làm: bài văn nghị luận xã hội, nghị luận văn học. Thông thạo: các bước làm bài nghị luận</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành thói quen: xây dựng văn bản nghị luận. Tự tin , sáng tạo khi làm văn nghị luận. -Có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.
	Bám sát	Ôn tập phần Làm văn	Như tiết 96
33	97,98,99	Ôn tập phần Làm văn	Như tiết 96
	Bám sát	Ôn tập phần Làm	Như tiết 96

		văn	
34	100,101 ,102	Ôn tập phần Văn học	<p>1. Kiến thức: Nhận biết, nhớ được tên tác giả và hoàn cảnh ra đời của các tác phẩm.-Hiểu và lí giải được hoàn cảnh sáng tác có tác động tới nội dung tư tưởng của tác phẩm.- Vận dụng được kiến thức VH trong bài luận.</p> <p>2. Năng lực: Biết làm bài nghị luận về một đoạn trích văn xuôi, về 1 ý kiến bàn về văn học. Thông thạo các bước làm bài nghị luận văn học</p> <p>3. Phẩm chất: Có thói quen đọc hiểu văn bản tự sự. Tự tin , sáng tạo khi tìm hiểu văn bản tự sự</p>
	Bám sát	Ôn tập phần Văn học	Như tiết 100
35	103,104 ,105	Ôn tập và Kiểm tra học kì II	

DUYỆT CỦA BGH



Trần Văn Nghiên

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thảo
Nguyễn Thị Kim

Đông Giang, ngày 03 tháng 9 năm 2023

NHÓM TRƯỞNG CM
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Phương Thảo

